

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên gói thầu: Hàng hóa – Đầu tư xe tải cầu gấn thiết bị nâng người làm việc trên cao
- Tên dự án: Đầu tư xe tải cầu gấn thiết bị nâng người làm việc trên cao, cần cầu có chiều cao làm việc tối đa 19,5 m, sức nâng ≥ 6 tấn
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích huyện Cần Giờ
- Nguồn vốn: Vốn sản xuất kinh doanh của Công ty
- Thời gian thực hiện: 90 ngày.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn – 01 túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

STT	THÔNG SỐ	NỘI DUNG
I	Thông số kỹ thuật xe ô tải cầu:	
1	Xe ô tô cơ sở :	
	Nhãn hiệu, số loại	Nhà thầu chào hàng
	Chất lượng	Mới 100%
	Năm sản xuất	2025 - 2026
2	Kích thước tổng thể xe:	<i>Thông số chính xác tuân theo Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô tô sản xuất, lắp ráp do Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp.</i>
	Chiều dài tổng thể (mm)	10.000 ÷ 10.600
	Chiều rộng tổng thể (mm)	≥ 2.500
	Chiều cao tổng thể (mm)	3.600 ÷ 4.000
	Chiều dài cơ sở (mm)	≥ 6.160
3	Trọng lượng xe :	<i>Thông số chính xác tuân theo Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô tô sản xuất, lắp ráp do Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp.</i>
	Trọng lượng bản thân (kg)	10.750 ÷ 10.850

	Tải trọng cho phép chở (kg) (sai số $\pm 5\%$).	≥ 5.000
	Tổng trọng tải (kg)	≤ 16.000
4	Động cơ :	
	Kiểu	6HK1E5NR hoặc tương đương
	Loại	Động cơ Diesel, tiêu chuẩn khí thải Euro 5 trở lên, 4 kỳ, 6 xy lanh thẳng hàng, tăng áp
	Thể tích làm việc (cm ³)	≥ 7790
	Công suất lớn nhất (kW/rpm)	177/2400
5	Hộp số	Số sàn, điều khiển bằng tay 6 số tiến, 1 số lùi
6	Hệ thống treo	- Nhíp trước: Phụ thuộc, nhíp lá, giảm chấn thủy lực - Nhíp sau: Phụ thuộc, nhíp lá
7	Hệ thống lốp :	07 cái (kể cả lốp dự phòng)
	Lốp trước	Bánh đơn 10.00R20
	Lốp sau	Bánh đôi 10.00R20
8	Hệ thống phanh :	
	Phanh chính	Tang trống, dẫn động khí nén 02 dòng
	Phanh đỗ	Tang trống, lò xo tích năng tại bầu phanh trực 2
9	Hệ thống lái :	Kiểu trục vít – ecu bi, dẫn động cơ khí có trợ lực thủy lực.
10	Màu sơn :	
	Cabin	Màu trắng
	Thùng tải	Theo yêu cầu của Chủ đầu tư
	Cần cẩu	Màu xanh
11	Các thiết bị của bảng điều khiển:	Đồng hồ đo tốc độ, đồng hồ báo nhiên liệu, đồng hồ báo nhiệt độ nước làm mát, đồng hồ đo tốc độ động cơ, bảng các đèn chỉ báo...
12	Máy lạnh cabin	Có trang bị
13	Trang bị theo xe	Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
II	Thông số kỹ thuật phần thùng tải và cần cẩu:	
1	Thùng tải :	
	Kích thước lọt lòng dự kiến (DxRxH) (mm)	<i>(Thông số chính xác tuân theo Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô</i>

		<i>tô sản xuất, lắp ráp do Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp)</i> 7200 x 2.350 x 600
	Sàn thùng	Thép gân chống trượt dày 3mm
	Kết cấu khung xương thùng	Đà dọc thép tấm dập định hình U140x75x5mm; đà ngang thép tấm dập định hình U80x40x3mm Trụ bưng thép tấm dập định hình U100x50x3mm và U100x50x3mm và U150x50x3mm (làm trụ sống có thể tháo lắp)
	Bửng hông	06 cái
	Bửng sau	01 cái
	Vật liệu bửng	Thép tấm chấn sóng dày 2mm
	Bản lề, khóa bửng	Bằng sắt xi mạ
	Cản hông	Thép hộp [J]60x25x1,2mm, sơn vàng đen
2	Cần Cầu :	HLC 7016V hoặc tương đương năm 2025, mới 100%
	Khối lượng nâng tối đa (kg, tại bán kính vươn ra, m)	≥ 6.000 tại 2,4
	Sức nâng tại các đoạn của cần (kg/m)	6.000 / 2,4 (kg/m) 3.830 / 3,9 (kg/m) 2.190 / 6,3 (kg/m) 1.390 / 8,8 (kg/m) 1.040 / 11,2 (kg/m) 790 / 13,7 (kg/m) 620 / 16,2 (kg/m)
	Số đoạn	06
	Chiều cao làm việc tối đa móc cầu (m)	≥ 18,5
	Chiều cao làm việc tối đa (m)	≥ 19,5
	Bán kính làm việc lớn nhất (m)	≥ 16,2
	Góc nâng	0° – 80°
	Cấu trúc cần	Kiểu ống lồng hình lục giác
	Cơ cấu trục xoay :	
	Kiểu truyền động	Được dẫn động nhờ mô tơ thủy lực, giảm tốc bánh răng trụ và trục vít.
	Góc xoay (độ)	360° – liên tục
	Tốc độ xoay (vòng/phút)	2
	Tời	

	Loại	Dẫn động bằng motor thủy lực, hộp giảm tốc bánh răng với hệ thống phanh tự động
	Loại cáp	Đường kính x chiều dài: 10mm x 120m
	Vận tốc móc cầu	14 m/ph
	Hệ thống thủy lực	
	Bơm thủy lực	- Loại bơm piston - Lưu lượng lớn nhất: 63,56 cc/v
	Áp suất lớn nhất (bar)	350
	Thùng dầu thủy lực (lít)	95
	Chân chống	04 chân, nhập khẩu đồng bộ theo cầu
	Điều khiển chân chống	Điều khiển ra, vào, lên, xuống bằng thủy lực
	Độ rộng 02 chân trước, khi làm việc lớn nhất (mm)	5.450
	Độ rộng 02 chân sau, khi làm việc lớn nhất (mm)	4.560
3	Rỗ nâng người:	Nhập khẩu đồng bộ theo cầu
	Kích thước tổng thể (DxRxC) - (mm)	1.100 x 630 x 1.000
	Tải trọng nâng (kg)	≥ 200 (02 người và dụng cụ)
	Vật liệu chế tạo	Composite hoặc tương đương
	Trang bị	Cảnh báo quá tải trên rỗ nâng
	Hệ thống điều khiển:	Điều khiển cần cẩu thông qua các tay gạt điều khiển lắp ghế ngồi trên trụ cầu và bộ điều khiển từ xa.
	Trang bị an toàn :	- Van an toàn cho hệ thống thủy lực. - Van cân bằng cho các chức năng nâng cần, ra vào cần. - Kim chỉ góc nâng cần. - Chốt an toàn móc cầu. - Phanh cơ khí tự động của tời. - Còi cảnh báo. - Cảnh báo cuốn tời quá giới hạn - Thiết bị chống tách dây cáp tời cuốn. - Cảnh báo quá tải khi nâng người - Thiết bị giới hạn moment nâng nhằm tránh trường hợp vượt quá tải trọng cho phép gây nguy hiểm cho thiết bị hoặc gây lật xe nhằm đảm bảo an toàn cho người vận hành và xe.

		- Hệ thống dừng khẩn cấp: Dừng tất cả các hoạt động của cần câu đảm bảo an toàn cho người vận hành. - Bơm điện khẩn cấp: Sử dụng trong trường hợp khẩn cấp như động cơ xe không hoạt động, mất nguồn điện hoặc gặp sự cố hệ thống khẩn cấp có thể đưa rỗ làm việc về vị trí an toàn. - Vị trí móc dây an toàn cho 02 người. - Dây đai an toàn cho 02 người.
III	Trang bị theo xe :	- 01 bánh xe dự phòng - 01 con đội và tay quay - Bộ đồ nghề tiêu chuẩn - Sách hướng dẫn sử dụng - Sổ bảo hành xe cơ sở

Ghi chú:

- Toàn bộ hàng hóa phải mới 100%, có nguồn gốc rõ ràng và hợp pháp;
- Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, đóng gói: phải theo đúng quy định của nhà sản xuất;
- Yêu cầu về điều kiện khí hậu tại nơi hàng hóa được sử dụng: nhà thầu phải tự khảo sát hiện trường, nghiên cứu điều kiện khí hậu tại nơi hàng hóa sẽ được sử dụng để có biện pháp bảo trì hàng hóa hợp lý;
- Yêu cầu nhà thầu phải dịch toàn bộ tài liệu gốc sử dụng tiếng nước ngoài sang tiếng Việt Nam (nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản dịch). Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu dịch sai, tùy mức độ, Chủ đầu tư có thể loại HSĐT của nhà thầu
- Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu (nếu có) trong tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Vì vậy nhà thầu có thể chào các hàng hóa có thương hiệu, ký mã hiệu khác nhưng phải đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “tốt hơn” so với yêu cầu của HSMT
- Yêu cầu về “tương đương” như sau:
 - + Từ ngữ Tương đương đối với hàng hóa nêu trong hồ sơ mời thầu được hiểu rằng nhà thầu có thể chọn bất kỳ hàng hóa có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ sản xuất và chất lượng của hàng hóa đó đảm bảo bằng hoặc cao hơn các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ sản xuất và chất lượng được nêu trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ thiết kế.
 - + Đối với các hàng hóa được nhà thầu đề xuất trong hồ sơ dự thầu, trường hợp Chủ đầu tư có yêu cầu thì nhà thầu phải có trách nhiệm: Chứng minh được tương đương về thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ sản xuất và chất lượng.

+ Trong quá trình hoàn thiện hợp đồng, nhà thầu lập danh mục hàng hóa đưa vào sử dụng cho công trình gửi cho chủ đầu tư xem xét, thống nhất trên cơ sở E-HSMT, E-HSDT, hồ sơ thiết kế, dự toán được duyệt. Các hàng hóa đã được thống nhất, trường hợp trong quá trình thực hiện hợp đồng nhà thầu đề nghị thay đổi thì các hàng hóa thay thế phải đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, E-HSDT, hồ sơ thiết kế dự toán được duyệt, phù hợp với các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng và phải được chủ đầu tư chấp thuận

1.3. Các yêu cầu khác

- Giá dự thầu đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, phí vận chuyển, bàn giao và bao gồm chi phí đăng ký đăng kiểm, thuế trước bạ (nếu có), phí sử dụng đường bộ 01 năm, bảo hiểm bắt buộc TNDS 01 năm, bảo hiểm vật chất 01 năm và có lắp thiết bị giám sát hành trình.

- Dịch vụ sau bán hàng: Cho đổi trả và cung cấp hàng thay thế (mới 100%) trong trường hợp khi sử dụng phát hiện hàng bị lỗi (không đúng về quy cách thông số kỹ thuật, quy cách bao gói hoặc kết quả thử nghiệm không đạt các thông số công bố của nhà sản xuất và theo yêu cầu của HSMT...)

- Yêu cầu kiểm tra nghiệm thu: Hàng hóa được chủ đầu tư và các bên liên quan kiểm tra bằng cách thức thích hợp (Hàng hóa phải còn nguyên seal, có đầy đủ chứng từ kèm theo CO, CQ, Cataloge, kiểm tra số lượng, kiểm tra các thông số kỹ thuật chính của hàng hóa theo yêu cầu chi tiết kỹ thuật của HSMT của hợp đồng, nhiệt độ bảo quản phù hợp...) khi giao nhận tại chủ đầu tư. Trường hợp phát hiện ra bất cứ sự mất mát, hư hỏng, không đúng chủng loại, chất lượng, quy cách hai bên phải lập biên bản. Khi đó, chủ đầu tư có quyền từ chối không nhận hàng. Nhà thầu phải thực hiện việc đổi, sửa chữa, bổ sung các khiếm khuyết này chậm nhất trong vòng 48 giờ và phải chịu mọi chi phí cho việc cung cấp hàng thay thế, sửa chữa các sai sót phát sinh.

- Trong trường hợp nhà thầu không đáp ứng được việc bảo hành thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện. Toàn bộ kinh phí do nhà thầu chi trả.

- Nhà thầu phải thu hồi hàng hóa không đủ tiêu chuẩn chất lượng.

- Không vi phạm các qui định về sở hữu trí tuệ của Việt Nam và Quốc tế;

- Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, đóng gói: phải theo đúng quy định của nhà sản xuất;

- Yêu cầu nhà thầu phải dịch toàn bộ tài liệu gốc sử dụng tiếng nước ngoài sang tiếng Việt Nam (nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản dịch). Trường hợp Bên mời thầu phát hiện nhà thầu dịch sai, tùy mức độ, Bên mời thầu có thể loại HSMT của nhà thầu

Mục 2. Kiểm tra và thử nghiệm

- Thực hiện kiểm tra và nghiệm thu hàng hóa trước khi đưa vào sử dụng.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay

thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu